

Bản án số: 10/2018/HS-PT
Ngày 08-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành

Các Thẩm phán: Ông Trương Thành Quang
Ông Nguyễn Văn Được

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Đậu Trọng Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/TLHS-PT đối với bị cáo Nguyễn Quốc C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 102/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Quốc C**, sinh năm 1995 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố x, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn S và bà Lê Thị A; có vợ Nguyễn Thị Thu T và 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 07/9/2009, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường P ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã; Ngày 17/7/2015 bị Công an phường P ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi đánh nhau (đã chấp hành nộp phạt ngày 31/8/2015); Bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt).

- Người bị hại không có kháng cáo (không triệu tập):

1. Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1986.

2. Ông Huỳnh Anh P, sinh năm 1990

Cùng nơi cư trú: Khu phố x, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 04/10/2016 đến 25/5/2017, Nguyễn Quốc C đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố P, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 00 giờ ngày 04/10/2016, Nguyễn Quốc C nảy sinh ý định trộm cắp và đi đến nhà ông Nguyễn Quang T. Đến nơi, thấy cửa nhà không khóa, ông T đang nằm ngủ ở phòng khách và trên đầu có chiếc điện thoại di động cảm ứng hiệu Black Berry Z10 nên C lén lút lấy trộm điện thoại bỏ vào túi rồi đi về. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, C đem chiếc điện thoại bán cho ông Bùi Duy T chuyên sửa chữa và mua bán điện thoại với giá 300.000 đồng và tiêu xài hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 00 giờ ngày 25/5/2017, Nguyễn Quốc C điều khiển xe mô tô đi chơi về. Khi đi qua nhà ông Huỳnh Anh P thấy cửa sổ nằm sát đường không đóng, C nảy sinh ý định vào nhà ông P trộm cắp. C cất xe đi bộ vào nhà ông P, đến gần cửa sổ quan sát vào bên trong nhà, thấy vợ chồng ông P đang ngủ, phần cuối giường có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đang cắm sạc, C lấy 1 cành cây dài khoảng 25cm dùng tay phải luồn cành cây qua cửa sổ móc vào dây sạc, kéo điện thoại ra và lấy điện thoại bỏ vào túi đi về. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, C đem điện thoại ra kiểm tra thì thấy điện thoại cài mật khẩu, không mở được. C đem đến tiệm điện thoại của ông Hà Xuân L để mở khóa, nhưng không mở được nên C đã bán điện thoại cho ông L với giá 500.000 đồng và tiêu xài hết.

Quá trình điều tra C còn khai nhận đã thực hiện 02 vụ trộm cắp điện thoại di động tại nhà ông Nguyễn Quang T và 01 vụ trộm cắp tại nhà bà Nguyễn Thị Mai L 300.000 đồng. Tuy nhiên, do giá trị tài sản của những lần trộm cắp này chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra đề nghị xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45/BBĐG ngày 04/7/2017 và số 52/BBĐG ngày 11/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 64Gb, màu vàng đồng có giá trị thực là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng) 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Black Berry Z10, màu đen có giá trị thực là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 102/2017/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố P quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc C 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và bảo quyền kháng cáo.

Ngày 08/12/2017 bị cáo Nguyễn Quốc C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức đơn kháng cáo: Đúng hình thức và trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về nội dung kháng cáo: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Quốc C kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc C thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Từ ngày 04/10/2016 đến ngày 25/5/2017 tại địa bàn khu phố x, phường P, thành phố P, bị cáo C đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Quang T 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Black Berry Z10 trị giá 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 64Gb, màu vàng đồng trị giá 9.000.000 đồng của ông Huỳnh Anh P. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Quốc C có tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự, là đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét về nhân thân của bị cáo. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[4] Bị cáo Nguyễn Quốc C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Quốc C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. P;
- TAND Tp. P;
- Công an Tp. P;
- Chi cục THADS Tp. P;
- Bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; Tổ HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thành